

## NHỮNG LUẬN ĐIỂM CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNGGHEN

### VỀ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CẦM QUYỀN ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

ThS TRẦN KIM CÚC\*

**P**hương thức lãnh đạo của đảng cầm quyền đối với nhà nước là một vấn đề được nhiều đảng trên thế giới quan tâm, vì đảng cầm quyền nào cũng muốn đổi mới phương thức lãnh đạo để tăng cường vai trò của mình đối với nhà nước.

Thời C.Mác và Ph.Ăngghen, đảng cộng sản (ĐCS) chưa giành được chính quyền, do đó các ông chủ yếu đề cập đến các đảng tư sản.

Trước hết, về *phương thức lãnh đạo lĩnh vực lập pháp*, theo C.Mác và Ph.Ăngghen, các đảng tư sản cầm quyền thực hiện phương thức: Tiến cử người của đảng vào các chức vụ cao nhất của cơ quan lập pháp và đưa người của đảng chiếm số đông trong cơ quan này. Trong "Lời nói đầu", cuốn *Nội chiến ở Pháp* Ph.Ăngghen viết rằng, ở Mỹ một trong hai đảng lớn thay nhau lên cầm quyền và "... đầu cơ những ghế đại biểu tại các hội nghị lập pháp của liên bang cũng như tại các hội nghị lập pháp của các bang"<sup>1</sup>.

Một phương thức nữa để thực hiện vai trò nắm quyền lập pháp đó là xây dựng và sửa đổi luật thông qua các đảng viên trong cơ quan lập pháp. Đây là phương thức mà đảng cầm quyền ở các nước tư sản thường sử dụng. Qua tác phẩm *Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848-1850*, chúng ta thấy các đảng cầm quyền tư sản đã

sửa đổi luật, hiến pháp như thế nào. Hơn thế nữa, đảng cầm quyền còn sửa đổi cả nhiệm kỳ của cơ quan lập pháp. C.Mác viết: "Năm 1694, đảng Vich đã sửa đổi nhiệm kỳ của nghị viện Anh từ nhiệm kỳ một năm thành nhiệm kỳ ba năm, còn đến năm 1717 là đổi thành nhiệm kỳ bảy năm"<sup>2</sup>. Đại biểu điển hình của chủ nghĩa Vich hiện đại (theo C.Mác) là Rottzen đã tuyên bố: "Khi chúng tôi soạn thảo và đưa ra dự luật cải cách, chúng tôi đã ra sức làm cho số đại biểu của viện này thích ứng với những cơ quan khác của chính quyền nhà nước, khiến cho tất cả những cái đó hoàn toàn hài hòa với hiến pháp"<sup>3</sup>. Như vậy, dùng sự áp đảo của đa số trong nghị viện để đánh bại thiểu số khi đưa ra một dự luật là phương thức mà đảng tư sản cầm quyền sử dụng trong lĩnh vực lãnh đạo lập pháp. Tất cả những đạo luật do người của đảng cầm quyền đưa ra đều nhằm bảo vệ lợi ích của đảng cầm quyền. Do đó, những người được tiến cử vào cơ quan lập pháp phải là những người vừa thực sự trung thành với lợi ích của đảng, vừa đủ trí tuệ và năng lực để lo toan cho lợi ích của đảng.

Đối với *lĩnh vực hành pháp*, để lãnh đạo, đảng cầm quyền phải nắm được nội các, bằng cách đưa người của đảng vào các chức vụ trọng yếu của chính phủ và hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Vì vậy, mỗi lần có sự sắp xếp nhân sự trong đảng cầm quyền là kéo theo sự thay đổi về nhân sự trong nội các.

\* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Điều kiện để thực hiện hành pháp có hiệu quả là phải có công cụ bạo lực. Chính vì vậy thông qua người của mình, đảng cầm quyền nắm quân đội và trực tiếp điều hành quân đội, tăng cường phương tiện đàn áp. Có thể nói rằng, quân đội là "vũ khí" trong tay đảng cầm quyền. C.Mác và Ph.Ăngghen viết: "Không có một đảng nào của một nước nào đó lại đi xa tới mức từ bỏ cái quyền chống lại trạng thái bất hợp pháp bằng vũ khí trong tay"<sup>4</sup>.

Phương thức lãnh đạo của đảng tư sản cầm quyền đối với nhà nước không chỉ thể hiện ở lĩnh vực chính trị, mà còn tham gia trực tiếp vào các lĩnh vực kinh tế và xã hội, thông qua người của đảng trong các cơ quan nhà nước để công bố, phổ biến và thực hiện cương lĩnh, chủ trương, đường lối của đảng.

C.Mác và Ph.Ăngghen ít bàn đến phương thức lãnh đạo của DCS đối với nhà nước, nhưng trong một vài tác phẩm của mình như *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*, *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức*, *Chủ nghĩa xã hội ở Đức*, các ông cũng đã đề cập đến vấn đề này.

Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, khi DCS đã giành được chính quyền, trở thành đảng cầm quyền, sẽ dùng sự thống trị chính trị của mình để từng bước đoạt lấy toàn bộ tư bản trong tay GCTS, tập trung tất cả những công cụ sản xuất vào trong tay nhà nước của GCVS và tổ chức phát triển sản xuất. Ở đây, khi nói đến "dùng sự thống trị chính trị của mình" tức là nói đến việc đảng đứng ra thành lập và lãnh đạo bộ máy nhà nước đại diện cho lợi ích của GCVS. Lĩnh vực đầu tiên đảng thể hiện vai trò lãnh đạo sau khi đã nắm được bộ máy nhà nước là kinh tế. Nói về phương thức thực hiện, các ông viết: "Cố nhiên, điều đó lúc đầu chỉ có thể thực hiện được bằng cách xâm phạm một cách chuyên chế vào quyền sở hữu và vào những quan hệ sản xuất tư sản"<sup>5</sup>. Các ông còn nói

thêm rằng, những biện pháp cụ thể thì tùy thuộc vào điều kiện của từng nước. Song, về nguyên tắc, đảng lãnh đạo nhà nước trong lĩnh vực kinh tế bằng cương lĩnh, chủ trương, đường lối và kế hoạch thống nhất. *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* - bản cương lĩnh đầu tiên của đảng của GCVS, trong đó đề ra những chủ trương, biện pháp về kinh tế - xã hội mà một DCS cầm quyền phải lãnh đạo nhà nước thực hiện. Đó là các chủ trương của đảng về vấn đề sở hữu, phát triển lực lượng sản xuất, cơ cấu kinh tế, các vấn đề xã hội, giáo dục... Trên cơ sở những nguyên tắc chung, các DCS cầm quyền vận dụng vào điều kiện cụ thể của nước mình để đề ra cương lĩnh, đường lối cụ thể cho phù hợp với điều kiện đó. Trong tác phẩm *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức*, Ph.Ăngghen còn nói đến vai trò của DCS trong việc định hướng nền kinh tế và phương thức thực hiện nó. Ông viết rằng, ngay khi đảng nắm được chính quyền thì phải tước đoạt tài sản của bọn địa chủ và của những nhà công nghiệp lớn, còn đối với tiểu nông thì: "chúng ta không thể nghĩ đến dùng bạo lực để tước đoạt tiểu nông (dù có hoặc không bồi thường cũng vậy), như chúng ta buộc phải tước đoạt bọn địa chủ. Nhiệm vụ của chúng ta đối với tiểu nông, trước hết là phải hướng nền kinh doanh cá thể và sở hữu của họ vào con đường kinh doanh hợp tác, không phải bằng bạo lực mà là bằng những tấm gương và bằng sự giúp đỡ của xã hội"<sup>6</sup>.

Như vậy, DCS cầm quyền lãnh đạo nhà nước bằng cương lĩnh, đường lối, chủ trương và sự định hướng của mình trên mọi lĩnh vực. Đảng dùng chính quyền nhà nước làm công cụ thực hiện đường lối của mình với các biện pháp chuyên chính đối với kẻ thù giai cấp, sử dụng hình thức nêu gương, thuyết phục và giáo dục, động viên đối với quần chúng. Chẳng hạn như: dùng cổ động XHCN để tác động cả vào trung

nông và phú nông<sup>7</sup> và "không một phút nào Đảng cộng sản lại quên giáo dục cho công nhân một ý thức hết sức sáng rõ về sự đối kháng kịch liệt giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản"<sup>8</sup>.

Thực tế hiện nay đảng tư sản cầm quyền vẫn thực hiện vai trò nắm quyền lập pháp và hành pháp bằng việc giới thiệu ứng cử viên của đảng vào nghị viện và các vị trí cao nhất của nhà nước tư sản. Thực tế cho thấy, rất ít người ứng cử tự do có thể đắc cử; muốn thắng cử buộc phải đứng trong đảng phái chính trị. Muốn trở thành một chính khách thì trước hết phải là đảng viên của đảng cầm quyền. Các đảng viên phải cạnh tranh nhau để được vào ban lãnh đạo đảng, từ đó mới có cơ hội trở thành những quan chức cao cấp trong bộ máy nhà nước. Thông qua đảng viên trong bộ máy nhà nước, mọi hoạt động cơ bản của nhà nước - lập pháp, hành pháp và tư pháp về thực chất đều do đảng cầm quyền chi phối. Dĩ nhiên, đảng lãnh đạo các hoạt động đó bằng các chủ trương, chính sách của mình. Đảng tư sản cầm quyền cũng dùng các biện pháp giáo dục, tuyên truyền, phổ biến tư tưởng của mình cho dân chúng để tranh thủ sự ủng hộ của họ.

Ở Việt Nam, ĐCS Việt Nam là đảng cầm quyền - người đại diện cho lợi ích của GCCN, nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Cũng giống các đảng cầm quyền khác, sau khi lãnh đạo nhân dân đập tan chế độ thực dân phong kiến, giải phóng dân tộc, ĐCS Việt Nam đứng ra thành lập chính phủ và lãnh đạo nhà nước. Phương thức thực hiện vai trò lãnh đạo như sau:

Một là, Đảng giới thiệu và tạo điều kiện để những đảng viên tiêu biểu về bản lĩnh và trí tuệ giữ các vị trí quan trọng của bộ máy Nhà nước. Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối về công tác cán bộ của Đảng thành chế độ,

chính sách cán bộ, số lượng đại biểu là đảng viên trong Quốc hội chiếm tỷ lệ thích hợp, để đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng. Quyền lãnh đạo của ĐCS Việt Nam đối với Nhà nước được ghi nhận trong Điều 4 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992. Đây là một thành công trong lĩnh vực lãnh đạo lập pháp của Đảng ta.

Hai là, ĐCS Việt Nam lãnh đạo Nhà nước bằng chủ trương, đường lối của Đảng thông qua các nghị quyết.

Ba là, thông qua tuyên truyền, giáo dục và các phương pháp cụ thể khác, Đảng đưa các nghị quyết của mình vào đời sống xã hội và tổ chức thực hiện các nghị quyết ấy.

Bốn là, Đảng tiến hành lãnh đạo kiểm tra hoạt động của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng thông qua hệ thống các tổ chức Đảng trong các cơ quan nhà nước.

Năm là, bằng sự gương mẫu của đảng viên, Đảng cuốn hút cán bộ, công chức nhà nước thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng.

Như vậy, qua thực tiễn cầm quyền của các đảng tư sản hiện nay trên thế giới, cũng như thực tiễn lãnh đạo của ĐCS Việt Nam, chúng ta có thể khẳng định tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về phương thức lãnh đạo của đảng cầm quyền đối với nhà nước vẫn còn nguyên giá trị.

1, 6. C.Mác và Ph. Ăngghen-Toàn tập, CTQG, H, 1995, T.22, tr. 284, 736

2, 3. Sđd, CTQG, H, 1993, T.11, tr.506, 506

4. Sđd, CTQG, H, 2001, T.50, tr.757

5, 8. Sđd, CTQG, H, 1995, T.4, tr. 625, 645

7. Sđd, CTQG, H, 1999, T.39, tr. 472.